

Bản án số: 175/2022/HS-ST

Ngày: 30/5/2022.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Mai Văn Bé Em**;

2. Ông Nguyễn Quốc Hoàng ;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Tú** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá tham gia phiên tòa:
Ông **Thiền Văn Ty** – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2022/HSST ngày 21/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị Ngọc D – Sinh ngày: 27/3/1994; Tên gọi khác : Không; Quê quán: Rạch Giá, Kiên Giang; Giới tính: nữ; Nơi ĐKTT: Số 05 Võ Trường T, phường Vĩnh Th, thành phố Rạch G, tỉnh Kiên Giang.; Chỗ ở: Phòng trọ số 3, nhà trọ 388/8/27 Nguyễn Bình Kh, phường Vĩnh Q, thành phố Rạch G, tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam – Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê – Trình độ học vấn: 4/12; Con ông: Nguyễn Văn S (Đã chết) và bà Trương Bích Ng (Đã chết); Anh, em ruột có 02 người, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1994.

* Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 04/02/2022.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người chứng kiến:

+ Ông **Trần Văn C** sinh năm 1987; (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Số 47 Nguyễn Văn K, phường Vĩnh Th, thành phố Rạch G tỉnh
Kiên Giang.

+ Bà **Nguyễn Thị P**, sinh năm 1998; (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: 399/5 Nguyễn Bình Kh, phường Vĩnh Q, thành phố Rạch G, tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Ngọc D là người nghiện ma túy (loại ma túy đá) từ khoảng giữa năm 2021 cho đến ngày bị bắt. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 18 giờ 40 phút, ngày 04/02/2022 D trực tiếp đi đến khu vực cầu Sư Thiện Ân, phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá gặp một người thanh niên tên Lao (không rõ tên thật, địa chỉ) nhờ mua 01 (một) bịch ma túy với giá 3.500.000 đồng và trả công cho Lao số tiền 500.000 đồng. Sau khi có ma túy D đem về nhà trọ số 227 đường Quang Trung, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, khi về đến nhà trọ D gặp Danh Thị Bích Thủy là người thuê phòng trọ ở phòng số 6 của nhà trọ trên, D hỏi Thủy mượn phòng trọ số 5 để nhậu (do không có người ở và cửa không khóa) thì Thủy đồng ý. Sau khi vào phòng trọ D lấy số ma túy vừa mua được chia ra làm 02 (hai) bịch (gồm 01 bịch lớn và 01 bịch nhỏ), mục đích là đem bịch nhỏ cho Lao, còn bịch lớn thì để sử dụng dụng dần. Sau khi chia ma túy xong, D lấy bịch ma túy lớn cất vào trong gói thuốc lá nhãn hiệu HERO rồi để trên nền gạch của phòng trọ, còn bịch nhỏ D cầm trong lòng bàn tay phải định đi tìm Lao để cho thì bị bắt quả tang. Tổng số ma túy thu giữ của D qua giám định là loại Methamphetamine có khối lượng mẫu gửi giám định là **7,7412 gam**.

*** Vật chứng thu được:**

- 01 (một) bịch nylon có rãnh gài viền màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa các hạt chất rắn màu trắng, không đồng nhất.
- 01 (một) bịch nylon có rãnh gài viền màu đỏ được hàn kín, bên trong có chứa các hạt chất rắn màu trắng, không đồng nhất.
- 01 (một) vỏ gói thuốc lá nhãn hiệu HERO.
- 01 (một) bình nhựa có gắn ống thủy tinh (nỏ) và ống hút nhựa dùng để sử dụng ma túy.

*** Tại bản kết luận giám định số 125/KL-KTHS**, ngày 11/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:

- Gói 1: Chất rắn màu trắng chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định **0,2315 gam**.

- Gói 2: Chất rắn màu trắng chứa trong 01 (một) bìch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định **7,5097 gam**.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/05/2018 chính phủ (bút lục số 23).

*** Xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu, tiêu hủy:

+ 02 (hai) phong bì có ký hiệu vụ số: 125/2022 (gói 01) và 125/2022 (gói 02) có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Nam người chứng kiến niêm phong Lê Thị Hoài Niệm và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

+ 01 (một) vỏ gói thuốc lá nhãn hiệu HERO.

+ 01 (một) bình nhựa có gắn ống thủy tinh (nỏ) và ống hút nhựa dùng để sử dụng ma túy.

* Tại bản cáo trạng số 83/CT-VKSTPRG ngày 20/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đã truy tố Nguyễn Thị Ngọc D về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

*** Tại phiên tòa:**

- Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. **Lời sau cùng bị cáo xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Về hình phạt: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm g Khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để tuyên phạt bị cáo **Nguyễn Thị Ngọc D** - mức án từ 5 năm đến 6 năm tù. Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 02 (hai) phong bì có ký hiệu vụ số: 125/2022 (gói 01) và 125/2022 (gói 02) có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Nam người chứng kiến niêm phong Lê Thị Hoài Niệm và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, 01 (một) vỏ gói thuốc lá nhãn hiệu HERO, 01 (một) bình nhựa có gắn ống thủy tinh (nỏ) và ống hút nhựa dùng để sử dụng ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Xét thấy, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc D là người nghiện ma túy (loại ma túy đá) từ khoảng giữa năm 2021. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 18 giờ 40 phút, ngày 04/02/2022 D trực tiếp đi đến khu vực cầu Sư Thiện Ân, phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá gặp một người thanh niên tên Lao (không rõ tên thật, địa chỉ) nhờ mua 01 (một) bịch ma túy với giá 3.500.000 đồng và trả công cho Lao số tiền 500.000 đồng. Sau khi có ma túy D đem về nhà trọ số 227 đường Quang Trung, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, khi về đến nhà trọ D gặp Danh Thị Bích Thủy là người thuê phòng trọ ở phòng số 6 của nhà trọ trên, D hỏi Thủy mượn phòng trọ số 5 để nhậu (do không có người ở và cửa không khóa) thì Thủy đồng ý. Sau khi vào phòng trọ D lấy số ma túy vừa mua được chia ra làm 02 (hai) bịch (gồm 01 bịch lớn và 01 bịch nhỏ), mục đích là đem bịch nhỏ cho Lao, còn bịch lớn thì để sử dụng dần dần. Sau khi chia ma túy xong, D lấy bịch ma túy lớn cất vào trong gói thuốc là nhãn hiệu HERO rồi để trên nền gạch của phòng trọ, còn bịch nhỏ D cầm trong lòng bàn tay phải định đi tìm Lao để cho thì bị bắt quả tang. Tổng số ma túy thu giữ của D qua giám định là loại Methamphetamine có khối lượng mẫu gửi giám định là **7,7412 gam**.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc D đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, truy tố bị cáo theo các điều khoản như trên của bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến phát sinh các loại tội phạm khác, gây nguy hiểm cho xã hội. Bản thân bị cáo có đầy đủ năng lực để nhận được hành vi tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện, tàng trữ ma túy với khối lượng tương đối lớn so với nhu cầu sử dụng của bản thân bị cáo, thể hiện bản chất xem thường pháp luật.

Xét thấy, bị cáo trước khi phạm tội là người có nhân thân tốt. Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra và

tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những nhận định trên, xét thấy cần quyết định một mức án nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để đảm bảo răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội. Mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Nguyễn Thị Ngọc D không có nghề nghiệp; thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017 đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- *Tịch thu tiêu hủy*: 02 (hai) phong bì có ký hiệu vụ số: 125/2022 (gói 01) và 125/2022 (gói 02) có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Nam người chứng kiến niêm phong Lê Thị Hoài Niệm và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang; 01 (một) vỏ gói thuốc lá nhãn hiệu HERO; 01 (một) bình nhựa có gắn ống thủy tinh (nỏ) và ống hút nhựa dùng để sử dụng ma túy. Theo Quyết định chuyển vật chứng số 53/QĐ-VKSTPRG ngày 20/4/2022.

[8] Các vấn đề khác trong vụ án: Đối với người tên Lao (không rõ tên thật, địa chỉ) là người đã bán ma túy cho D để sử dụng Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Rạch Giá tiếp tục điều tra làm rõ, khi đủ căn cứ sẽ truy cứu sau.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30-12-2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

* *Căn cứ vào* điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị Ngọc D** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Ngọc D**: 06 (sáu) năm tù , thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 04/02/2022.

* **Về xử lý vật chứng**: *Tịch thu tiêu hủy*: 02 (hai) phong bì có ký hiệu vụ số: 125/2022 (gói 01) và 125/2022 (gói 02) có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Nam người chứng kiến niêm phong Lê Thị Hoài Niệm và hình dấu tròn của

Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang; 01 (một) vỏ gói thuốc lá nhãn hiệu HERO; 01 (một) bình nhựa có gắn ống thủy tinh (nỏ) và ống hút nhựa dùng để sử dụng ma túy.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 53/QĐ-VKSTPRG ngày 20/4/2022.

* **Về án phí hình sự sơ thẩm:** Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/5/2022).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

* **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang
- VKSND thành Phố Rạch Giá
- Cơ quan THA Dân sự TP.Rạch Giá
- Công an thành Phố Rạch Giá
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang
- Bị cáo
- Lưu .

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh